

DẠNG 3: Thêm bớt số hạng hoặc một biểu thức vắng để khử được dạng vô định: Các dạng hay gặp

$$\lim_{x \rightarrow x_0} \frac{\sqrt[k]{f(x)} + \sqrt[m]{g(x)} + c}{x - x_0} \quad \text{hoặc} \quad \lim_{x \rightarrow x_0} \frac{\sqrt[k]{f(x)} + \sqrt[m]{g(x)} + c}{x - x_0} \quad \text{hoặc} \quad \lim_{x \rightarrow x_0} \frac{\sqrt[k]{f(x)} + \sqrt[m]{g(x)} + c}{(x - x_0)^n}. \quad \text{Trong đó } k, m, n \in \mathbb{N}^* \text{ và } n \leq \min(k, m).$$

và $n \leq \min(k, m)$.

PHƯƠNG PHÁP: Thông qua những ví dụ sau, rồi ta rút ra phương pháp giải:

Ví dụ 1: Tìm các giới hạn sau :

a). $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x+2} + \sqrt{5x+4} - 5}{x-1}$	b). $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{3x+2} - \sqrt{5x-6}}{x-2}$
c). $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{2x^2+4x+11} - \sqrt{x+7}}{x^2-4}$	d). $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x-1} + 3\sqrt{x^2+x-1} - 5\sqrt{2x^2-1}}{x-1}$

LỜI GIẢI

a). Ta có khi $x \rightarrow 1$ thì $(\sqrt{2x+2} + \sqrt{5x+4} - 5) \rightarrow 0$ do đó đây là bài dạng vô định $\frac{0}{0}$, ta phải tách được về

dạng $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{f(x)} - c}{x-1} + \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{g(x)} - m}{x-1}$ sao cho mỗi giới hạn nhân lượng liên hợp đều khử được dạng vô

định. Kỹ thuật ta thay $x=1$ vào $\sqrt{2x+2} = 2$ và $\sqrt{5x+4} = 3$ nên số (-5) tách thành $(-2) + (-3)$ và gom lại như sau :

$$\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x+2} + \sqrt{5x+4} - 5}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{2x+2} - 2) + (\sqrt{5x+4} - 3)}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x+2} - 2}{x-1} + \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x+4} - 3}{x-1}. \quad \text{Sau đó tính từng giới hạn.}$$

• Tính $L_1 = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x+2} - 2}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{2x+2} - 2)(\sqrt{2x+2} + 2)}{(x-1)(\sqrt{2x+2} + 2)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{2x+2})^2 - 4}{(x-1)(\sqrt{2x+2} + 2)}$

$$= \lim_{x \rightarrow 1} \frac{2(x-1)}{(x-1)(\sqrt{2x+2} + 2)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{2}{\sqrt{2x+2} + 2} = \frac{1}{2}.$$

• Tính $L_2 = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x+4} - 3}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{5x+4} - 3)(\sqrt{5x+4} + 3)}{(x-1)(\sqrt{5x+4} + 3)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{5x+4})^2 - 9}{(x-1)(\sqrt{5x+4} + 3)}$

$$= \lim_{x \rightarrow 1} \frac{5(x-1)}{(x-1)(\sqrt{5x+4} + 3)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{5}{\sqrt{5x+4} + 3} = \frac{5}{6}.$$

Kết luận $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x+2} + \sqrt{5x+4} - 5}{x-1} = \frac{1}{2} + \frac{5}{6} = \frac{4}{3}.$

b). $L = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{3x+2} - \sqrt{5x-6}}{x-2}$. Ta dễ dàng thấy đây là dạng vô định $\frac{0}{0}$ và tử số có hai căn thức khác loại,

nên ta phải thêm bớt một hằng số c sao cho đưa được về dạng $\lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{f(x)} - c}{x-2} + \lim_{x \rightarrow 1} \frac{c - \sqrt{g(x)}}{x-2}$ và mỗi giới hạn đều tính được giới hạn khi khử được dạng vô định bằng phương pháp nhân lượng liên hợp.

Kỹ thuật 1: Thay $x=2$ vào $\sqrt[3]{3x+2}$ và $\sqrt{5x-6}$ đều bằng 2. Suy ra 2 là giá trị ta cần thêm bớt.

Kỹ thuật 2: Cho $x-2=0 \Leftrightarrow x=2$ sau đó giải hệ $\begin{cases} \sqrt[3]{3x+2}=2 \\ \sqrt{5x-6}=2 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} 3x+2=8 \\ 5x-6=4 \end{cases} \Leftrightarrow \begin{cases} x=2 \\ x=2 \end{cases} \Rightarrow c=2$ là giá trị cần thêm bớt.

$$\begin{aligned} \text{Cụ thể làm như sau: } L &= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{3x+2} - \sqrt{5x-6}}{x-2} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{(\sqrt[3]{3x+2} - 2) + (2 - \sqrt{5x-6})}{x-2} \\ &= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{3x+2} - 2}{x-2} + \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2 - \sqrt{5x-6}}{x-2}. \end{aligned}$$

$$\text{Tính } L_1 = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{3x+2} - 2}{x-2} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{(\sqrt[3]{3x+2} - 2) \left[(\sqrt[3]{3x+2})^2 + 2\sqrt[3]{3x+2} + 4 \right]}{(x-2) \left[(\sqrt[3]{3x+2})^2 + 2\sqrt[3]{3x+2} + 4 \right]}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{3(x-2)}{(x-2) \cdot A} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{3}{A} = \frac{1}{4}.$$

$$\text{Tính } L_2 = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2 - \sqrt{5x-6}}{x-2} = \frac{(2 - \sqrt{5x-6})(2 + \sqrt{5x-6})}{(x-2)(2 + \sqrt{5x-6})} = \frac{4 - (5x-6)}{(x-2)(2 + \sqrt{5x-6})}$$

$$= \frac{-5(x-2)}{(x-2)(2 + \sqrt{5x-6})} = \frac{-5}{2 + \sqrt{5x-6}} = -\frac{5}{4}.$$

$$\text{Do đó } L = L_1 + L_2 = \frac{1}{4} - \frac{5}{4} = -1.$$

c). $L = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} - \sqrt{x+7}}{x^2 - 4}$, tương tự câu b) thay $x=2$ vào $\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11}$ và $\sqrt{x+7}$ đều bằng 3.

$$\text{Như vậy 3 là giá trị cần thêm và bớt, cụ thể } L = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{(\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} - 3) + (3 - \sqrt{x+7})}{x^2 - 4}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} - 3}{x^2 - 4} + \lim_{x \rightarrow 2} \frac{3 - \sqrt{x+7}}{x^2 - 4}.$$

$$\bullet \text{ Tính } L_1 = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} - 3}{x^2 - 4} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{(\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} - 3) \left[(\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11})^2 + 3\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} + 9 \right]}{(x^2 - 4) \left[(\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11})^2 + 3\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} + 9 \right]}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{\left(\sqrt[3]{2x^2 + 4x + 11} \right)^3 - 27}{(x^2 - 4) \cdot A} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2x^2 + 4x - 16}{(x^2 - 4) \cdot A} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2(x-2)(x+4)}{(x+2)(x-2) \cdot A} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2(x+4)}{(x+2) \cdot A} = \frac{1}{9}.$$

$$\bullet \text{ Tính: } L_2 = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{3 - \sqrt{x+7}}{x^2 - 4} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{(3 - \sqrt{x+7})(3 + \sqrt{x+7})}{(x^2 - 4)(3 + \sqrt{x+7})} = \lim_{x \rightarrow 2} \frac{2 - x}{(x-2)(x+2)(3 + \sqrt{x+7})}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 2} \frac{-1}{(x+2)(3 + \sqrt{x+7})} = -\frac{1}{24}.$$

$$\text{Do đó } L = L_1 + L_2 = \frac{1}{9} - \frac{1}{24} = \frac{5}{72}.$$

d). $\lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x-1} + 3\sqrt{x^2+x-1} - 5\sqrt{2x^2-1}}{x-1}$. Ta thấy khi $x \rightarrow 1$ thì cả tử và mẫu đều $\rightarrow 0$ nên đây là bài

thuộc dạng vô định $\frac{0}{0}$. Kỹ thuật giải bài này cũng giống như các câu a, b, c. Bước đầu tiên thay $x=1$ vào

$\sqrt{5x-1}$ được 2, thay $x=1$ vào $\sqrt{x^2+x-1}$ được 1 và thay $x=1$ vào $\sqrt{2x^2-1}$ được 1. Nên giới hạn được

$$\text{viết lại } L = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{5x-1}-2) + 3(\sqrt{x^2+x-1}-1) - 5(\sqrt{2x^2-1}-1)}{x-1}$$

$$L = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x-1}-2}{x-1} + 3 \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{x^2+x-1}-1}{x-1} - 5 \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x^2-1}-1}{x-1}.$$

$$\bullet \text{ Tính } L_1 = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{5x-1}-2}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{5x-1}-2)(\sqrt{5x-1}+2)}{(x-1)(\sqrt{5x-1}+2)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{5(x-1)}{(x-1)(\sqrt{5x-1}+2)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{5}{\sqrt{5x-1}+2} = \frac{5}{4}.$$

$$\bullet \text{ Tính } L_2 = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{x^2+x-1}-1}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{x^2+x-1}-1)(\sqrt{x^2+x-1}+1)}{(x-1)(\sqrt{x^2+x-1}+1)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{x^2+x-2}{(x-1)(\sqrt{x^2+x-1}+1)}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(x-1)(x+2)}{(x-1)(\sqrt{x^2+x-1}+1)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{x+2}{\sqrt{x^2+x-1}+1} = \frac{3}{2}.$$

$$\text{Tính } L_3 = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{\sqrt{2x^2-1}-1}{x-1} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{(\sqrt{2x^2-1}-1)(\sqrt{2x^2-1}+1)}{(x-1)(\sqrt{2x^2-1}+1)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{2x^2-2}{(x-1)(\sqrt{2x^2-1}+1)}$$

$$= \lim_{x \rightarrow 1} \frac{2(x-1)(x+1)}{(x-1)(\sqrt{2x^2-1}+1)} = \lim_{x \rightarrow 1} \frac{2(x+1)}{\sqrt{2x^2-1}+1} = 2.$$

$$\text{Từ đó suy ra } L = L_1 + 3L_2 - 5L_3 = \frac{5}{4} + \frac{9}{2} - 10 = -\frac{17}{4}.$$